

Số: 5031 /QĐ-ĐHYD

TP. Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 8 năm 2025

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành chuẩn đầu ra và khung chương trình đào tạo  
trình độ chuyên khoa cấp II sau đại học

### HIỆU TRƯỞNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Nghị quyết số 10/NQ-HĐT ngày 20 tháng 10 năm 2020 của Hội đồng trường Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Nghị quyết số 26/NQ-HĐT ngày 20 tháng 10 năm 2021 của Hội đồng trường Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh về việc điều chỉnh một số nội dung tại Nghị quyết số 10/NQ-HĐT ngày 20 tháng 10 năm 2020 của Hội đồng trường về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 1637/2001/QĐ-BYT ngày 25 tháng 5 năm 2001 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành Quy chế đào tạo chuyên khoa cấp II sau đại học;


Căn cứ Công văn số 3077/BYT-K2ĐT ngày 21 tháng 5 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc đảm bảo chất lượng đào tạo nhân lực y tế trình độ CKI, CKII và BSNT;

Xét đề nghị của Hội đồng Khoa học và Đào tạo, các Đơn vị liên quan và Trưởng phòng Đào tạo Sau đại học.

### QUYẾT ĐỊNH:

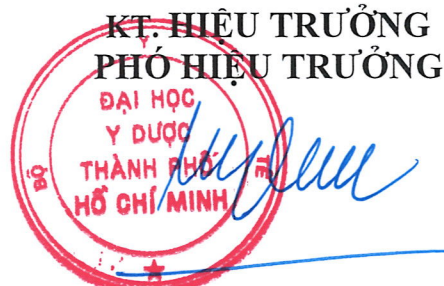
**Điều 1.** Ban hành chuẩn đầu ra và khung chương trình đào tạo cho 46 chuyên ngành đào tạo trình độ chuyên khoa cấp II của Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh, có chuẩn đầu ra và khung chương trình đào tạo kèm theo.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Áp dụng chuẩn đầu ra và khung chương trình đào tạo trong tổ chức đào tạo trình độ chuyên khoa cấp II sau đại học từ năm học 2025 – 2026 trở về sau.

**Điều 3.** Trưởng phòng Hành chính Tổng hợp, Trưởng phòng Đào tạo Sau đại học, Trưởng các Phòng chức năng, Trưởng các đơn vị liên quan và học viên chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. 

#### Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, ĐTSĐH\_NTM.

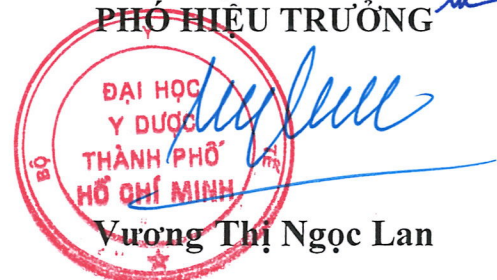


Vương Thị Ngọc Lan

**CHUẨN ĐẦU RA**  
**CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO CHUYÊN KHOA CẤP II**  
**Chuyên ngành: Ngoại - Tiết niệu; Mã số: CK 62 72 07 15**  
(Kèm theo Quyết định số 5031/QĐ-ĐHYD ngày 29 tháng 8 năm 2025)

PLO	Nội dung	Kiến thức	Kỹ năng	Mức tự chủ và trách nhiệm
1.	Tổng hợp các nguyên lý về tin học, phương pháp giảng dạy và nghiên cứu khoa học, Y đức xã hội học, sinh học phân tử vào thực hành chăm sóc người bệnh và nghiên cứu.	X	X	
2.	Thiết kế và triển khai đề tài nghiên cứu khoa học dựa trên y học chứng cứ để giải quyết các vấn đề trong lĩnh vực chuyên ngành.	X	X	X
3.	Tích hợp hiệu quả tính chuyên nghiệp, tuân thủ các quy định, nguyên tắc đạo đức, học tập suốt đời trong hoạt động nghề nghiệp và nghiên cứu khoa học.	X	X	X
4.	Tổng hợp kiến thức chuyên ngành cơ bản và chuyên sâu trong lĩnh vực Ngoại - Tiết niệu vào thực hành chăm sóc người bệnh, giảng dạy và nghiên cứu.	X	X	X
5.	Chẩn đoán và lập kế hoạch điều trị các bệnh lý thường gặp và các bệnh lý chuyên sâu ít gặp trong chuyên ngành Tiết niệu dựa trên thông tin lâm sàng, thăm khám, phân tích cận lâm sàng và y học chứng cứ.	X	X	X
6.	Thực hiện các thủ thuật / phẫu thuật chuyên ngành nâng cao, chuyên sâu trong chuyên ngành Ngoại - Tiết niệu.	X	X	X
7.	Giảng dạy và trợ giảng cho các đối tượng sinh viên/ học viên lớp dưới với sự giám sát của giảng viên.		X	
8.	Lập kế hoạch, tự quản lý kế hoạch của bản thân, quản lý nhóm nhỏ sinh viên/ học viên lớp dưới với sự giám sát của giảng viên.		X	X

KT. HIỆU TRƯỞNG  
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Vương Thị Ngọc Lan

**KHUNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO CHUYÊN KHOA CẤP II**

**Chuyên ngành: Ngoại - Tiết niệu; Mã số: CK 62 72 07 15**

(Kèm theo Quyết định số 5031 /QĐ-ĐHYD ngày 29 tháng 8 năm 2025)

TT	Tên học phần	Số	Số	Phân bố theo TC	
		Tín chỉ	ĐVHT	Lý thuyết	Thực hành
<b>I. CÁC MÔN CHUNG: 10 TC</b>					
1.	Tin học nâng cao	2	3	1	1
2.	Phương pháp Giảng dạy	2	3	1	1
3.	Phương pháp Nghiên cứu khoa học	2	3	1	1
4.	Sinh học phân tử	2	3	2	0
5.	Y đức	2	3	2	0
<b>II. CÁC MÔN CƠ SỞ VÀ HỖ TRỢ: 6 TC</b>					
1.	Ngoại tổng quát	3	4,5	1	2
2.	Ung thư	3	4,5	1	2
<b>III. CÁC MÔN CHUYÊN NGÀNH: 48 TC</b>					
<b>PHẦN HỌC PHẦN BẮT BUỘC: 32 TC</b>					
1.	Chấn thương và vết thương cơ quan tiết niệu	4	6	2	2
2.	Cấp cứu tiết niệu không chấn thương	4	6	2	2
3.	Bướu đường tiết niệu	4	6	2	2
4.	Nam giới học (andrology)	4	6	2	2
5.	Sỏi đường tiết niệu	4	6	2	2
6.	Nhiễm trùng đường tiết niệu	4	6	2	2
7.	Bàng quang hỗn loạn thần kinh	4	6	2	2
8.	Tiết niệu phụ khoa	4	6	2	2
<b>PHẦN HỌC PHẦN TỰ CHỌN: 16 TC (chọn 4 trong 6 học phần)</b>					
9.	Các bệnh suy thận mạn, các phương pháp lọc máu ngoài thận và ghép thận	4	6	2	2
10.	Dị tật và bệnh bẩm sinh đường tiết niệu	4	6	2	2
11.	Niệu động học	4	6	2	2
12.	Phẫu thuật nội soi tiết niệu (laparoscopy)	4	6	2	2
13.	Nội soi tiết niệu (endourology)	4	6	2	2
14.	Y học giới tính (sexual medicine)	4	6	2	2
<b>IV. LUẬN VĂN: 6 TC</b>					

KT. HIỆU TRƯỞNG  
PHÓ HIỆU TRƯỞNG  
ĐẠI HỌC  
Y DƯỢC  
THÀNH PHỐ  
HỒ CHÍ MINH  
Vương Thị Ngọc Lan